



Phiếu học tập

Mã : 4.101

Họ và tên:

Lớp:

PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Số gồm 8 chục nghìn 4 nghìn 7 đơn vị được viết là:

- A. 847 B. 8 407 C. 8 470 D. 84 007

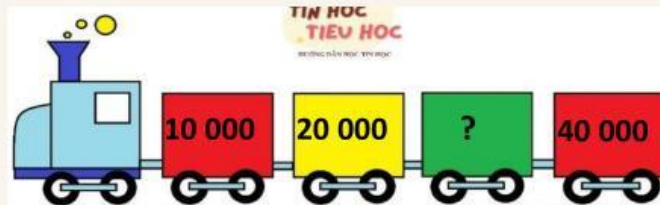
Câu 2. Điền Đ hay S vào ô trống:

- A. $100\ 000 < 99\ 999$ ☐ B. $20\ 730 = 20\ 703$ ☐
C. $89\ 546 < 89\ 564$ ☐ D. $48\ 747 < 100\ 000$ ☐

Câu 3. Số lớn nhất trong các số 24 924 ; 24 298 ; 24 938 ; 24 049 là :

- A. 24 924 B. 24 298 C. 24 938 D. 24 049

Câu 4: Số thích hợp điền vào dấu ? là số:



- A. 21 000 B. 30 000 C. 3 000 D. 35 000

Câu 5: ☐ - 1 105 = 2 406. Số cần điền vào ô trống là:

- A. 1 301 B. 1 310 C. 3 511 D. 5 311

Câu 6. Trong một phép tính trừ, số bị trừ là số nhỏ nhất có năm chữ số, hiệu là 2 345 . Vậy số trừ là:

- A. 12 345 B. 7 655 C. 7 645 D. 6 755

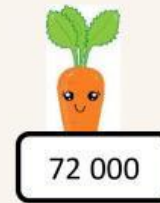
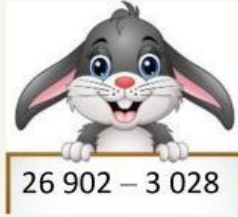
Câu 7. Trong một phép cộng có tổng bằng 11 456, nếu thêm vào mỗi số hạng 5 đơn vị thì tổng mới là:

- A. 11 466 B. 11 556 C. 11 461 D. 11 446

Trên con đường thành công không có dấu chân của người lười biếng!

PHẦN TỰ LUẬN

Bài 1: Nối phép tính với kết quả tương ứng:



Bài 2: Tính bằng cách thuận tiện nhất:

a. $2\,755 \times 6 + 2\,755 \times 3 + 2\,755$
 = ○ (..... ○ ○)
 = ○
 =

b. $2 \times 25 \times 50 \times 4$
 = (..... ○) ○ (..... ○)
 = ○
 =

Bài 3: Một đội công nhân làm đường đợt thứ nhất làm được 15 284 m đường. Đợt thứ hai làm được gấp 3 lần đợt thứ nhất. Hỏi đội công nhân ấy làm được tổng cộng bao nhiêu mét đường ?

Bài giải

.....

 ○ = (.....)

.....

 ○ = (.....)

Đáp số:.....

Trên con đường thành công không có dấu chân của người lười biếng!